

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 24/2024/HS-PT

Ngày: 14 - 6 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Ông Nguyễn Tử Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2024/TLPT - HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M; người bào chữa ông Tạ Văn T của bị cáo có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

****Bị cáo có kháng cáo;***

Nguyễn Huy Tuấn M, sinh ngày 12/7/2006 tại xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy C và bà Nguyễn Thị N; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 43/2023/HSPT ngày 29/9/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 16/11/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2023 tại trại giam Công an tỉnh N (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Huy C và bà Nguyễn Thị N; Nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

+ Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Huy H; Nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- *Người bào chữa:* Ông Tạ Văn T và ông Phạm Đức T1 - Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư thành phố H.(có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại; 01 đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy Tuấn M là người không có nghề nghiệp ổn định và có mối quan hệ quen biết với cháu Vũ Đức H1, sinh năm 2006, trú tại thôn M, xã G, huyện G. Khoảng hơn 17 giờ ngày 09/5/2023, khi M đang ở khu vực xã N, huyện H, do không có xe về nhà nên M đã gọi điện thoại từ tài khoản M1 “Nguyễn Duy M2” của M2 đến tài khoản M1 “Hoàng V” của cháu H1 đề nhờ cháu H1 đến đón M2 về nhà ở xã G. Cháu H1 nói với M2: “*xe sắp hết xăng*”, thì M2 nói với cháu H1 cứ xuống đón, M2 sẽ đổ xăng cho, cháu H1 đồng ý. Sau đó, cháu H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh bạc, số khung: RLHJA3929PY446506, số máy: JA39E3067545 của mình đi đón M2 (*xe đã làm thủ tục đăng ký xe biển kiểm soát 35C1-029.40 tại Công an xã G, nhưng chưa lắp biển kiểm soát*). Đến nơi, M2 nói với cháu H1: “*Để tao chở*”, cháu H1 đồng ý và đưa xe cho M2 điều khiển còn cháu H1 ngồi phía sau. M2 điều khiển xe mô tô chở cháu H1 đi đến cây xăng thuộc xã N, huyện H thì dừng lại đổ xăng xe hết 50.000 đồng, sau đó tiếp tục chở cháu H1 đi về xã G. Trên đường đi, M2 nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của cháu H1 nên không đi về nhà mình luôn mà điều khiển xe đi lòng vòng trên các tuyến đường liên thôn thuộc xã G nhằm mục đích tìm cách khi cháu H1 sơ hở thì chiếm đoạt chiếc xe của cháu H1. Khi đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Nguyệt N1, sinh năm 1982 ở thôn E, xã G, huyện G, M2 dừng xe trước cửa quán, tắt máy xe nhưng chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa. M2 vẫn ngồi trên xe và nói với cháu H1: “*vào mua chai nước với xin mật khẩu wifi*” rồi đưa cho H1 số tiền 10.000 đồng. Cháu H1 xuống xe, cầm tiền M2 đưa đi bộ vào cửa hàng để mua nước, khi cháu H1 vừa vào đến cửa quán cách chỗ xe mô tô M2 đang ngồi khoảng 03 đến 05 mét thì M2 bật chìa khóa điện nổ máy và điều khiển xe đi thẳng. Khi vừa đi được 02-03 mét thì M2 quay đầu lại nói: “*Cho tao mượn xe ra đây tí*” nhưng không đợi cháu H1 trả lời mà tiếp tục phóng nhanh về phía trong đường T, xã G. Thấy vậy, cháu H1 không đồng ý cho M2 mượn xe và chạy đuổi theo nhưng không được, cháu H1 gọi điện cho M2 qua tài khoản Messenger của M2 nhưng cũng không liên lạc được.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe mô tô của cháu H1, M2 điều khiển xe đến quán internet tại xã N, huyện H chơi game. Tại đây M2 nhắn tin cho cháu H1 qua ứng dụng Messenger với nội dung “*cho tao mượn xe đi ra đây khoảng 05-10 phút*” mục đích để cho cháu H1 không đi tìm mình. Sau đó, M2 không đợi cháu H1 trả lời lại mà đưa tài khoản Messenger của H1 vào danh sách hạn chế để H1 không liên lạc được với mình. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/5/2023, M2 điều khiển

xe mô tô chiếm đoạt của cháu H1 đi lên thành phố Hà Nội và cầm cố chiếc xe mô tô cho một người đàn ông tên H ở trên đường G, huyện M, thành phố Hà Nội (M2 không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của H) được số tiền 7.000.000 đồng. Khi cầm cố xe, M2 đã lưu số điện thoại 091.989.1749 của người đàn ông tên H vào máy điện thoại của cháu Nguyễn Thị Thanh T2, (là bạn gái M2) với tên danh bạ là “H”. Sau đó, M2 sống lang thang trên thành phố Hà Nội không về nhà, cũng không liên lạc lại với H2 đã tiêu xài hết số tiền nêu trên. Đến ngày 14/6/2023, M2 đã có hành vi trộm cắp tài sản tại Công ty M3 thuộc thôn T, xã G, huyện N và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Huy Tuấn M đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật chiếc xe mô tô của cháu H1 ngày 09/5/2023 tại thôn E, xã G, huyện G nêu trên.

Sau khi bị M chiếm đoạt xe, cháu H1 đã nhiều lần gọi điện cho M qua tài khoản M1 nhưng không liên lạc được. Cháu H1 đã cùng gia đình nhiều lần đến nhà M tìm gặp nhưng cũng không gặp được. Vì vậy, đến ngày 18/6/2023, cháu H1 đến Công an xã G trình báo sự việc.

Ngày 26/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện G ra yêu cầu định giá tài sản số 194/YC-CQĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G xác định giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh bạc, số khung: RLHJA3929PY446506, số máy: JA39E3067545 của cháu Vũ Đức H1 bị Nguyễn Huy Tuấn M chiếm đoạt nêu trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG-HĐ ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G kết luận: *chiếc xe mô tô trên có giá trị tại thời điểm tháng 5/2023 là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).*

Ngày 12/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 133/CQĐT, trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N để giám định kỹ thuật số điện tử khôi phục dữ liệu tin nhắn Messenger giữa hai tài khoản mang tên “Nguyễn Duy M2” và “Hoàng V” được lưu trữ trên điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15s vỏ màu xanh từ ngày 09/5/2023 đến ngày 16/6/2023. Tại bản Kết luận giám định số: 837/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 19/10/2023 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: *“Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Messenger đã bị xóa giữa hai tài khoản mang tên “Nguyễn Duy M2” và “Hoàng V” được lưu trữ trên điện thoại di động gửi giám định từ ngày 09/5/2023 đến ngày 16/6/2023”.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Huy Tuấn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Không có ý kiến gì đối với kết luận định giá, kết luận giám định.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh bạc, số khung: RLHJA3929PY446506, số máy: JA39E3067545 của cháu Vũ Đức H1 mà Nguyễn Huy Tuấn M chiếm đoạt, sau đó cầm cố cho người đàn ông tên H ở xã T,

huyện M, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành xác minh, truy tìm người đàn ông tên H nhưng không xác định được là ai. Đối với số điện thoại 091.989.1749 của người đàn ông tên H cung cấp mà M đã lưu vào danh bạ điện thoại, quá trình điều tra xác định, số điện thoại 091.989.1749 có tên đăng ký Phụng Đạt, sinh ngày 25/8/2004, trú tại thôn P - T, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình làm việc với anh Phụng Đ, anh Đ xác định không đăng ký sử dụng số điện thoại di động 091.989.1749, cũng không biết ai là người sử dụng số điện thoại trên, không quen biết hay có mối quan hệ gì với Nguyễn Huy Tuấn M và không cầm cố xe mô tô của M. Do đó, không có căn cứ để truy tìm và thu giữ chiếc xe mô tô nêu trên.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Huy Tuấn M đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường cho cháu Vũ Đức H1 số tiền 14.000.000 đồng. Cháu H1 và gia đình đã nhận đủ số tiền trên, đồng thời không yêu cầu M phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho M.

Quá trình điều tra, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 21/03/2024 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố Nguyễn Huy Tuấn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 16/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí; tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 3 năm 2024 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 28/03/2024 người bào chữa cho bị cáo ông Tạ Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 10/6/2024, ông Nguyễn Huy H là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn làm rõ kháng cáo của bị cáo đề nghị Tòa án áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M, người bào chữa ông Tạ Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M và người bào chữa ông Tạ Văn T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 21/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/11/2023.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M không được chấp nhận nên các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của Nguyễn Huy Tuấn M, người bào chữa cho bị cáo ông Tạ Văn T làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, ông Tạ Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại trong vụ án, phù hợp với lời khai của có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với kết luận định giá tài sản và các liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Sau khi Tuấn M đi nhờ xe của cháu H1 về nhà, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/5/2023, lợi dụng lúc cháu Vũ Đức H1 vào cửa hàng tạp hóa tại thôn E, xã G, huyện G mua nước, Nguyễn Huy Tuấn M nhanh chóng nổ máy điều khiển chiếc xe mô tô Honda Wave A đi để chiếm đoạt, sau đó cầm cổ lấy tiền tiêu xài. Chiếc xe mô tô có giá trị 18.000.000 đồng theo Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG-HĐ ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M đã bị tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M, người bào chữa cho bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo M khi phạm tội là người chưa thành niên. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M: Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có nộp thêm 01 đơn bổ sung kháng cáo, đơn đề

ngợi xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 đơn xin giảm nhẹ của gia đình bị hại; 01 Biên lai đã nộp tiền án phí sơ thẩm; 01 giấy biên nhận đã nhận lại tài sản của gia đình cháu H1 và xác nhận đã bồi thường thêm 4.000,000 đồng. Đây là tài liệu mới để Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo có các tình tiết mới là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự song Bị cáo M là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo là thanh niên mới lớn không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại có lối sống buông thả, là người khó cải tạo, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M và người bào chữa bị cáo là ông Tạ Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M và người bào chữa cho bị cáo là ông Tạ Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 21/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/11/2023.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy Tuấn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 14/6/2024.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - huyện G (4 bản);
- VKSND - huyện G (01 bản);
- Chi cục THA - huyện G (01 bản);
- Công an - huyện G (01 bản);
- Trại giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (1 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp